

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2024

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LUẬT MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định 327/QĐ-ĐHHN ngày 30/05/2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ và Quản lý Hữu Nghị)

1. Thông tin chung về học phần

1.1. Tên học phần: Luật Môi trường

Mã học phần:

1.2. Số tín chỉ: 03

1.3. Bộ môn phụ trách:

1.4. Tên giảng viên đảm nhận giảng dạy:

Giảng viên 1

Họ và tên: Lê Đình Khiên

Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ

Địa điểm làm việc: Khoa Luật Kinh tế - Trường Đại học Công nghệ và quản lý Hữu Nghị

Điện thoại, email:

Hướng nghiên cứu chính: Pháp luật kinh tế

Giảng viên 2:

Họ và tên: Đinh Thị Nguyễn

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Địa điểm làm việc: Khoa Luật Kinh tế - Trường Đại học Công nghệ và quản lý Hữu Nghị

Điện thoại, email:

Hướng nghiên cứu chính: Pháp luật kinh tế

1.5. Loại học phần: Bắt buộc

1.6. Điều kiện tiên quyết: Trước khi học học phần này, người học phải học học phần Luật Dân sự - Tổ tụng dân sự, Luật Hành chính, Luật Hình sự - Tổ tụng hình sự.

1.7. Phân bổ thời gian:

- + Lý thuyết: 32 tiết
- + Thực hành, Semina: 12 tiết
- + Tự học: 102 giờ
- + Hoạt động khác: 01 tiết

2.1. Mục tiêu chung của học phần

Học phần Luật Môi trường là học phần thuộc ngành pháp luật kinh tế, cung cấp kiến thức về pháp luật môi trường. Bên cạnh đó, hình thành kỹ năng và năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm về các vấn đề pháp lý liên quan đến môi trường trong các quan hệ phát sinh trong lao động, sản xuất, kinh doanh.

2.2. Mục tiêu cụ thể của học phần

Mã mục tiêu	Mô tả mục tiêu	Ghi chú
G1	Về kiến thức: Nắm được những kiến thức toàn diện, chuyên sâu về pháp luật môi trường, mối quan hệ giữa khoa học pháp lý về môi trường với các khoa học khác về môi trường; hiểu được nội dung quy định pháp luật về môi trường và mối liên hệ giữa các nội dung của pháp luật về môi trường.	
G2	Về kỹ năng Có kỹ năng phân tích, đánh giá, phản biện các vấn đề về môi trường nằm trong mối quan hệ với các vấn đề kinh tế - xã hội. Có kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, vận dụng giải quyết các vấn đề pháp lý trong lĩnh vực môi trường. Có kỹ năng tổng hợp kiến thức lý thuyết và thực	

	tiền, tư duy hệ thống trong nhận thức, đánh giá các vấn đề pháp lý.	
G3	Về năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm Hình thành được thái độ đúng đắn trong xử sự với môi trường; tôn trọng, tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật về môi trường, có ý thức bảo vệ và bảo đảm thực hiện quyền được sống trong môi trường trong lành.	

3. Chuẩn đầu ra của học phần

a) Về kiến thức

- **CLO1:** Hiểu được khái niệm, nguyên tắc cơ bản và nội dung pháp luật thực định trong lĩnh vực môi trường.
- **CLO2:** Phân tích, đánh giá được quy định pháp luật về kiểm soát môi trường, đánh giá môi trường và đa dạng sinh học.
- **CLO3:** Phân tích, đánh giá được quy định pháp luật về bảo vệ các nguồn tài nguyên, giải quyết tranh chấp môi trường và thực thi các điều ước quốc tế về môi trường ở Việt Nam.

b) Về kỹ năng

- **CLO4:** Hình thành kỹ năng tìm kiếm, lựa chọn và sử dụng quy định pháp luật để giải quyết các vấn đề pháp lý nảy sinh trong lĩnh vực môi trường.

c) Về tự chủ và trách nhiệm

- **CLO5:** Hình thành được thái độ đúng đắn trong xử sự với môi trường; tôn trọng các quy định của pháp luật về môi trường, có ý thức bảo vệ và bảo đảm thực hiện quyền được sống trong môi trường trong lành.

4. Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần trang bị cho người học những kiến thức mang tính tổng quan về luật môi trường như khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh, nguyên tắc của Luật Môi

trường, chính sách môi trường... Những vấn đề liên quan đến pháp luật Việt Nam về môi trường như: Pháp luật về đánh giá hiện trạng và ảnh hưởng môi trường; pháp luật về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường, khắc phục ô nhiễm và phục hồi môi trường; pháp luật về vệ sinh môi trường và quản lý tài nguyên thiên nhiên...; Những vấn đề liên quan đến luật quốc tế về môi trường.

5. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung		Đáp ứng CDR của học phần	Phân bổ thời lượng cho các hoạt động giảng dạy và học tập				
			Thời lượng giảng dạy (Tiết)				Thời gian sinh viên tự học (Giờ)
			Lý thuyết (Tiết)	Ôn tập (Tiết)	Thảo luận nhóm (Tiết)	Thực hành, thí nghiệm, thực tập (Tiết)	
Chương 1. Lý luận về môi trường	1.1. Khái niệm chung về môi trường 1.2. Khái niệm chung bảo vệ môi trường 1.3. Khái niệm chung luật môi trường	CLO1	6				12
Chương 2. Pháp luật về kiểm soát ô nhiễm, suy thoái, sự cố môi trường	2.1. Khái niệm ô nhiễm môi trường, suy thoái môi trường, sự cố môi trường, kiểm soát ô nhiễm môi trường	CLO2	6				12

	2.2. Các hình thức pháp lí của kiểm soát ô nhiễm môi trường						
Thảo luận	Nội dung liên quan kiểm soát môi trường, đánh giá môi trường.	CLO2 CLO4			4		12
Chương 3. Pháp luật về bảo tồn đa dạng sinh học	3.1. Vấn đề đa dạng sinh học và việc bảo vệ đa dạng sinh học 3.2. Pháp luật về bảo tồn đa dạng sinh học	CLO2	4				8
Chương 4. Pháp luật về đánh giá môi trường, giấy phép môi trường, đăng kí môi trường	4.1. Khái niệm đánh giá môi trường 4.2. Những nội dung cơ bản của pháp luật về đánh giá môi trường 4.3. Những nội dung cơ bản của pháp luật về giấy phép môi trường 4.4. Những nội dung cơ bản của pháp luật về đăng kí môi trường	CLO2	4				8
Thảo luận	Nội dung liên quan kiểm soát môi trường, đánh giá môi trường và đa dạng sinh học	CLO2 CLO4			4		12
Chương 5. Pháp luật về bảo vệ các nguồn tài nguyên	5.1. Những vấn đề chung của pháp luật bảo vệ các nguồn tài nguyên	CLO3	4				8

	5.2. Quy định đặc thù của pháp luật bảo vệ các nguồn tài nguyên 5.2.1. Quy định đặc thù của pháp luật về bảo vệ không khí 5.2.2. Quy định đặc thù của pháp luật về bảo vệ tài nguyên nước 5.2.3. Quy định đặc thù của pháp luật về bảo vệ tài nguyên đất 5.2.4. Quy định đặc thù của pháp luật về bảo vệ tài nguyên rừng 5.2.5. Quy định đặc thù của pháp luật về bảo vệ thủy sản 5.2.6. Quy định đặc thù của pháp luật về bảo vệ khoáng sản						
Chương 6. Xử lý vi phạm, giải quyết tranh chấp môi trường	6.1. Xử lý vi phạm pháp luật môi trường 2. Giải quyết tranh chấp môi trường 6.2. Giải quyết tranh chấp môi trường	CLO3	4				8
Chương 7. Thực thi các điều ước quốc tế về môi	7.1. Tổng quan về các điều ước quốc tế về môi trường 7.2. Quyền và nghĩa vụ chủ yếu của Việt Nam xuất phát	CLO3	4				8

trường ở Việt Nam	từ các điều ước quốc tế về môi trường 7.3. Thực thi các nghĩa vụ phát sinh từ các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã kí kết hoặc tham gia						
Thảo luận	Nội dung liên quan đến bảo vệ các nguồn tài nguyên và giải quyết tranh chấp môi trường	CLO3 CLO4 CLO5			4		12
Ôn tập và giải đáp thắc mắc		CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5		1			2
Tổng số			32	1	12		102

6. Ma trận chuẩn đầu ra của học phần với CĐR của CTĐT

BẢNG ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ TƯƠNG THÍCH CĐR CỦA HỌC PHẦN VỚI CĐR
CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

T T	Chuẩn đầu ra học phần (CLO)	Đáp ứng chuẩn đầu ra của CTĐT (PLO)
1	Chuẩn đầu ra về kiến thức	
	CLO 1	PLO4
	CLO 2	PLO4

	CLO 3	PLO4
2	Chuẩn đầu ra về kỹ năng	
	CLO4	PLO6, PLO8, PLO10
3	Chuẩn đầu ra về năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm	
	CLO5	PLO13, PLO14

7. Tài liệu giảng dạy

7.1. Tài liệu chính

(1) Trường Đại học Luật Hà Nội (2019), Giáo trình Luật Môi trường (Chủ biên: GS.TS. Lê Hồng Hạnh; PGS.TS. Vũ Thu Hạnh), Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội.

7.2. Tài liệu tham khảo

(1) Luật Môi trường năm 2020 và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.

(2) Luật Tài nguyên môi trường biển và hải đảo năm 2015 và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.

8. Nhiệm vụ của giảng viên và sinh viên

Nội dung		Số tiết	Nhiệm vụ của giảng viên	Nhiệm vụ của sinh viên	Đáp ứng CDR nào của học phần
Chương 1. Lý luận về môi trường	1.1. Khái niệm chung về môi trường 1.2. Khái niệm chung bảo vệ môi trường	6	Giao nhiệm vụ và hướng dẫn cho SV tự học, tự nghiên cứu; Thực hiện các hoạt động trên lớp:	Đọc Giáo trình Luật Môi trường, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2019. Nghe giảng, ghi bài,	CLO1

	1.3. Khái niệm chung luật môi trường		Thuyết giảng, nêu vấn đề và giải quyết vấn đề về lý luận chung về môi trường và pháp luật môi trường.	đặt câu hỏi trao đổi, trả lời câu hỏi.	
Chương 2. Pháp luật về kiểm soát ô nhiễm, suy thoái, sự cố môi trường	2.1. Khái niệm ô nhiễm môi trường, suy thoái môi trường, sự cố môi trường, kiểm soát ô nhiễm môi trường 2.2. Các hình thức pháp lí của kiểm soát ô nhiễm môi trường	6	Giao nhiệm vụ và hướng dẫn cho SV tự học, tự nghiên cứu; Thực hiện các hoạt động trên lớp: Thuyết giảng, nêu vấn đề và giải quyết vấn đề về Khái niệm ô nhiễm môi trường, suy thoái môi trường, sự cố môi trường, kiểm soát ô nhiễm môi trường; Các hình thức pháp lí của kiểm soát ô nhiễm môi trường.	Đọc Giáo trình Luật Môi trường, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2019. Nghe giảng, ghi bài, đặt câu hỏi trao đổi, trả lời câu hỏi.	CLO2
Thảo luận	Thảo luận Nội dung liên quan kiểm soát môi trường.	4	Hướng dẫn sinh viên chuẩn bị trước nội dung thảo luận. - Tại lớp: PP thảo luận nhóm; Tổ chức hoạt động thảo luận nhóm: - Chia nhóm, phân công nhiệm vụ của các thành viên trong nhóm.	- Chuẩn bị đề cương trình bày chủ đề đã được giao và theo các yêu cầu về nội dung, hình thức giảng viên đã hướng dẫn - Dự kiến trước những câu hỏi, vấn đề gây tranh luận, những vấn	CLO2 CLO4

			- Nêu tình huống, dẫn dắt các nhóm nêu vấn đề tranh luận để làm sáng tỏ nội dung thảo luận. - Tổng kết (nêu lên những điểm nhấn trong nội dung của mỗi chủ đề) - Nhận xét, đánh giá, cho điểm từng nhóm.	đề cần làm sáng tỏ trong thảo luận. - Tại lớp tham gia thảo luận tại các nhóm và báo cáo kết quả thảo luận nhóm.	
Chương 3. Pháp luật về bảo tồn đa dạng sinh học	3.1. Vấn đề đa dạng sinh học và việc bảo vệ đa dạng sinh học 3.2. Pháp luật về bảo tồn đa dạng sinh học	4	Giao nhiệm vụ và hướng dẫn cho SV tự học, tự nghiên cứu; Thực hiện các hoạt động trên lớp: Thuyết giảng, nêu vấn đề và giải quyết vấn đề về đa dạng sinh học và việc bảo vệ đa dạng sinh học, Pháp luật về bảo tồn đa dạng sinh học.	Đọc Giáo trình Luật Môi trường, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2019. Nghe giảng, ghi bài, đặt câu hỏi trao đổi, trả lời câu hỏi.	CLO2
Chương 4. Pháp luật về đánh giá môi trường, giấy phép môi trường,	4.1. Khái niệm đánh giá môi trường 4.2. Những nội dung cơ bản của pháp luật về đánh giá môi trường 4.3. Những nội dung cơ bản của pháp luật về giấy phép môi trường	4	Giao nhiệm vụ và hướng dẫn cho SV tự học, tự nghiên cứu; Thực hiện các hoạt động trên lớp: Thuyết giảng, nêu vấn đề và giải quyết vấn đề về đánh giá môi trường, Những	Đọc Giáo trình Luật Môi trường, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2019. Nghe giảng, ghi bài, đặt câu hỏi trao đổi, trả lời câu hỏi.	CLO2

đăng kí môi trường	4.4. Những nội dung cơ bản của pháp luật về đăng kí môi trường		nội dung cơ bản của pháp luật về đánh giá môi trường, Những nội dung cơ bản của pháp luật về giấy phép môi trường.		
Thảo luận	Thảo luận Nội dung liên quan kiểm soát môi trường, đánh giá môi trường và đa dạng sinh học	4	Hướng dẫn sinh viên chuẩn bị trước nội dung thảo luận. - Tại lớp: PP thảo luận nhóm; Tổ chức hoạt động thảo luận nhóm: - Chia nhóm, phân công nhiệm vụ của các thành viên trong nhóm. - Nêu tình huống, dẫn dắt các nhóm nêu vấn đề tranh luận để làm sáng tỏ nội dung thảo luận. - Tổng kết (nêu lên những điểm nhấn trong nội dung của mỗi chủ đề) - Nhận xét, đánh giá, cho điểm từng nhóm.	- Chuẩn bị đề cương trình bày chủ đề đã được giao và theo các yêu cầu về nội dung, hình thức giảng viên đã hướng dẫn - Dự kiến trước những câu hỏi, vấn đề gây tranh luận, những vấn đề cần làm sáng tỏ trong thảo luận. - Tại lớp tham gia thảo luận tại các nhóm và báo cáo kết quả thảo luận nhóm.	CLO2 CLO4
Chương 5. Pháp luật về bảo vệ	5.1. Những vấn đề chung của pháp luật bảo vệ các nguồn tài nguyên	4	Giao nhiệm vụ và hướng dẫn cho SV tự học, tự nghiên cứu;	Đọc Giáo trình Luật Môi trường, Trường Đại học Luật Hà Nội,	CLO3

các nguồn tài nguyên	5.2. Quy định đặc thù của pháp luật bảo vệ các nguồn tài nguyên 5.2.1. Quy định đặc thù của pháp luật về bảo vệ không khí 5.2.2. Quy định đặc thù của pháp luật về bảo vệ tài nguyên nước 5.2.3. Quy định đặc thù của pháp luật về bảo vệ tài nguyên đất 5.2.4. Quy định đặc thù của pháp luật về bảo vệ tài nguyên rừng 5.2.5. Quy định đặc thù của pháp luật về bảo vệ thủy sản 5.2.6. Quy định đặc thù của pháp luật về bảo vệ khoáng sản		Thực hiện các hoạt động trên lớp: Thuyết giảng, nêu vấn đề và giải quyết vấn đề pháp luật về bảo vệ các nguồn tài nguyên	2019. Nghe giảng, ghi bài, đặt câu hỏi trao đổi, trả lời câu hỏi.	
Chương 6. Xử lý vi phạm, giải quyết tranh chấp môi trường	6.1. Xử lý vi phạm pháp luật môi trường 2. Giải quyết tranh chấp môi trường 6.2. Giải quyết tranh chấp môi trường	8	Giao nhiệm vụ và hướng dẫn cho SV tự học, tự nghiên cứu; Thực hiện các hoạt động trên lớp: Thuyết giảng, nêu vấn đề và giải quyết vấn đề về Xử lý vi phạm, giải quyết tranh chấp môi trường.	Đọc Giáo trình Luật Môi trường, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2019. Nghe giảng, ghi bài, đặt câu hỏi trao đổi, trả lời câu hỏi.	CLO3

Chương 7. Thực thi các điều ước quốc tế về môi trường ở Việt Nam	7.1. Tổng quan về các điều ước quốc tế về môi trường 7.2. Quyền và nghĩa vụ chủ yếu của Việt Nam xuất phát từ các điều ước quốc tế về môi trường 7.3. Thực thi các nghĩa vụ phát sinh từ các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã kí kết hoặc tham gia	4	Giao nhiệm vụ và hướng dẫn cho SV tự học, tự nghiên cứu; Thực hiện các hoạt động trên lớp: Thuyết giảng, nêu vấn đề và giải quyết vấn đề về Thực thi các điều ước quốc tế về môi trường ở Việt Nam.	Đọc Giáo trình Luật Môi trường, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2019. Nghe giảng, ghi bài, đặt câu hỏi trao đổi, trả lời câu hỏi.	CLO3
Thảo luận	Thảo luận Nội dung liên quan đến bảo vệ các nguồn tài nguyên và giải quyết tranh chấp môi trường	4	Hướng dẫn sinh viên chuẩn bị trước nội dung thảo luận. - Tại lớp: PP thảo luận nhóm; Tổ chức hoạt động thảo luận nhóm: - Chia nhóm, phân công nhiệm vụ của các thành viên trong nhóm. - Nêu tình huống, dẫn dắt các nhóm nêu vấn đề tranh luận để làm sáng tỏ nội dung thảo luận. - Tổng kết (nêu lên những điểm nhấn trong nội dung của mỗi chủ đề)	- Chuẩn bị đề cương trình bày chủ đề đã được giao và theo các yêu cầu về nội dung, hình thức giảng viên đã hướng dẫn - Dự kiến trước những câu hỏi, vấn đề gây tranh luận, những vấn đề cần làm sáng tỏ trong thảo luận. - Tại lớp tham gia thảo luận tại các nhóm và báo cáo kết quả thảo luận nhóm.	CLO3 CLO4 CLO5

			- Nhận xét, đánh giá, cho điểm từng nhóm.		
Ôn tập và giải đáp thắc mắc		1	Hệ thống lại kiến thức. Hướng dẫn sinh viên trả lời câu hỏi ôn tập. Giải đáp thắc mắc cho sinh viên. Nhận xét, đánh giá và cho điểm quá trình học tập trên lớp.	- Xây dựng đề cương ôn tập, tự ôn lại kiến thức đã học. - Đọc các câu hỏi ôn tập và chuẩn bị câu trả lời cho nội dung ôn tập. - Nêu ý kiến về đề cương ôn tập, kết quả học tập trên lớp.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5
Tổng số		45			

9.1. Phương pháp giảng dạy và học tập học phần.

Phương pháp giảng dạy của giảng viên	Đáp ứng CĐR của học phần
1. Thuyết giảng	CLO1, CLO2, CLO3
2. Đặt và giải quyết vấn đề	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
3. Thảo luận nhóm	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4 CLO5
4. Nghiên cứu tình huống	CLO4, CLO5
5. Giải thích cụ thể	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
6. Giao bài tập, tình huống	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
7. Hướng dẫn cách đọc tài liệu	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
8. Tự nghiên cứu	CLO5
9. Thuyết trình	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5

Phương pháp học tập của sinh viên	Đáp ứng CDR của học phần
1. Thảo luận nhóm	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4 CLO5
2. Nghiên cứu tình huống	CLO4, CLO5
3. Giải thích cụ thể	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
4. Tự nghiên cứu	CLO5
5. Trả lời câu hỏi, phát biểu, trao đổi ý kiến xây dựng bài	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
6. Thuyết trình	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5
7. Nghe giảng, ghi bài	CLO1, CLO2, CLO3
8. Làm bài tập cá nhân	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5

9.2. Hình thức kiểm tra, đánh giá

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA NGƯỜI HỌC

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	Phương pháp/ hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Thời điểm đánh giá	Đáp ứng CDR học phần	Trọng số
A1. Đánh giá quá trình	A1.1. Điểm chuyên cần	Đánh giá mức độ chuyên cần	- Thời gian lên lớp nghe giảng - Tinh thần thái độ học tập - Mức độ tham gia các hoạt động seminar, làm bài tập...	Toàn bộ các tuần	CLO5	50%
	A1.2. Bài	Hình thức Kiểm	- Nội dung kiến thức	Tuần thứ 5, 7	CLO1 CLO2	

	kiểm tra 1	tra/thảo luận	- Phương pháp trình bày - Mức độ sáng tạo		CLO3 CLO4	
	Bài kiểm tra cuối kỳ	Viết bài thu hoạch/ tiểu luận/ bài tập	- Hình thức: Khoa học, đẹp theo qui định trình bày văn phong khoa học - Nội dung: Đảm bảo được yêu cầu - Nộp đúng thời hạn - Không vi phạm vấn đề sao chép	Tuần thứ 5,7	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	
A2. Đánh giá cuối kỳ	Bài thi cuối kỳ	Thi trắc nghiệm/ Tự luận/ Vấn đáp	- Mức độ chuẩn bị câu hỏi trắc nghiệm - Thái độ nghiêm túc tham gia kỳ thi		CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	50%

10. Thông tin về người/ nhóm biên soạn

STT	Họ và tên	Học hàm/ học vị	Ghi chú
1	Lê Đình Khiên	Tiến sĩ	
2	Nguyễn Thị Hồng Linh	Thạc sĩ	

PHÊ DUYỆT

Giảng viên biên soạn

Chủ nhiệm Khoa

ThS. Nguyễn Thị Hồng Linh

Ban Giám hiệu

TS. Phạm Kim Thư

PGS. TS Nguyễn Xuân Sơn